CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Báo cáo tài chính
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022
đã được kiểm toán

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	2 – 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính	9 – 24

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Global Tanker (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Khái quát

Công ty Cổ Phần Global Tanker là Công ty Cổ phần được chuyển đổi từ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315118069 cấp lần đầu ngày 18 tháng 06 năm 2018 và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 ngày 17 tháng 03 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hoạt động chính của Công ty là:
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương. Chi tiết: Kinh doanh vận tải xăng dầu, hàng hóa bằng đường biển;
- Vận tải hàng hóa đường nội địa. Chi tiết: Kinh doanh vận tải xăng dầu, hàng hóa bằng đường thủy nội địa;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Môi giới hàng hải. Đại lý tàu biển. Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu. Dịch vụ đại lý vận tải đường biển;

Trụ sở chính của Công ty tại số 16 Phan Đình Giót, Phường 2, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát trong năm và đến ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Mai Xuân	Thành viên
Bà Trần Lê Thùy Đan	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Mai Văn Toản	Phó Giám đốc

Ban Kiểm soát

Ông Trần Quốc Nhân	Trưởng ban
Ông Lê Thanh Mân	Thành viên
Bà Mạc Thị Như Thủy	Thành viên

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho Công ty.

Công bố trách nhiệm của Hội đồng quản trị đối với báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Hội đồng quản trị Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Hội đồng quản trị Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Hội đồng quản trị Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Thay mặt Hội đồng Quản trị

M.S.D.N: 0315118088 C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN
GLOBAL TANKER
Q. TÂN BÌNH - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Tiến Dũng
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngày 22 tháng 03 năm 2023

Số: 58a-2/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc**
Công ty Cổ Phần Global Tanker

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ Phần Global Tanker , được lập ngày 22/03/2023, từ trang 05 đến trang 24, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng quản trị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng quản trị cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình Tài chính của Công ty Cổ Phần Global Tanker tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm Tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo Tài chính.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

Phó Giám đốc

Nguyễn Ngọc Tuấn
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 2837-2019-152-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Hoàng Hồ Nam
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 4308-20123-152-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2023

Địa chỉ giao dịch: 26 Nguyễn Huy Tự, P. Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Tel: 028. 3910 4881/ 3820 6881 - Fax: 028. 3820 6881

Địa chỉ ĐKKD: 29 Hoàng Sa, P. Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Tel: 028. 3910 4881

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
A . TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		**151.386.768.109**	**42.952.494.139**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	**29.820.768.370**	**4.603.604.422**
1. Tiền	111		9.820.768.370	4.603.604.422
2. Các khoản tương đương tiền	112		20.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	**6.000.000.000**	**-**
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		6.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		**74.125.114.316**	**9.795.605.103**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	54.892.782.219	9.230.093.796
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	8.287.307.698	272.395.082
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	10.945.024.399	293.116.225
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	**23.996.338.130**	**14.241.720.538**
1. Hàng tồn kho	141		23.996.338.130	14.241.720.538
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		**17.444.547.293**	**14.311.564.076**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	3.819.354.372	429.038.780
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		13.625.192.921	13.882.525.296
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		**314.598.566.304**	**385.839.684.348**
I. Tài sản cố định	220		**314.598.566.304**	**385.839.684.348**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	314.598.566.304	385.839.684.348
- Nguyên giá	222		555.542.476.967	555.542.476.967
- Giá trị hao mòn luỹ kế	223		(240.943.910.663)	(169.702.792.619)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	-	-
- Nguyên giá	228		35.000.000	35.000.000
- Giá trị hao mòn luỹ kế	229		(35.000.000)	(35.000.000)
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**		**465.985.334.413**	**428.792.178.487**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		**161.560.109.461**	**200.752.581.344**
I. Nợ ngắn hạn	310		**93.820.129.463**	**116.900.881.344**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	9.166.163.606	33.160.699.863
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	-	23.024.224.572
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	4.181.782.471	1.735.331.909
4. Phải trả người lao động	314		265.700.000	881.200.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	15.593.624.497	-
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	5.619.283.889	625.000
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16	58.993.575.000	53.610.800.000
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.15	-	4.488.000.000
II. Nợ dài hạn	320		**67.739.979.998**	**83.851.700.000**
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16	65.153.100.000	82.366.700.000
2. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.15	2.586.879.998	1.485.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		**304.425.224.952**	**228.039.597.143**
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.17	**304.425.224.952**	**228.039.597.143**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		275.000.000.000	200.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		275.000.000.000	200.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		29.425.224.952	28.039.597.143
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	15.187.838.759
- Lợi nhuân sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		29.425.224.952	12.851.758.384
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**		**465.985.334.413**	**428.792.178.487**

Người lập biểu/ Kế toán trưởng

Trần Vũ Yến Linh

Ngày 22 tháng 03 năm 2023

Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Nguyễn Tiến Dũng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**		**511.959.268.526**	**307.193.636.909**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	**10**	VI.1	**511.959.268.526**	**307.193.636.909**
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	456.422.299.404	286.531.330.689
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**20**		**55.536.969.122**	**20.662.306.220**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	6.143.681.296	4.835.055.671
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	15.223.228.578	5.037.012.723
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		10.578.495.129	5.022.804.375
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	7.061.230.339	1.904.010.258
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**30**		**39.396.191.501**	**18.556.338.910**
11. Thu nhập khác	31	VI.6	13.677.138.694	2.147.319.372
12. Chi phí khác	32	VI.7	12.929.727.232	4.140.808.286
13. Lợi nhuận khác	**40**		**747.411.462**	**(1.993.488.914)**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**50**		**40.143.602.963**	**16.562.849.996**
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	8.463.378.245	3.711.091.612
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**60**		**31.680.224.718**	**12.851.758.384**
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	VI.9	**1.393**	**643**

Người lập biểu/ Kế toán trưởng

Trần Vũ Yến Linh

Ngày 22 tháng 03 năm 2023

Chủ tịch Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER

Nguyễn Tiến Dũng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2022	Năm 2021
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	**01**	**40.143.602.963**	**16.562.849.996**
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định	02	71.241.118.044	70.377.109.060
- Các khoản dự phòng	03	(3.386.120.002)	(9.583.000.000)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	2.967.800.298	-
- Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(25.074.016)	(4.946.170)
- Chi phí lãi vay	06	10.578.495.129	5.022.804.375
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	**08**	**121.519.822.416**	**82.374.817.261**
- Tăng, giảm các khoản phải thu	9	(71.087.756.810)	(4.886.048.815)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(9.754.617.592)	(4.098.554.216)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	(26.488.670.536)	(47.616.737.209)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(3.390.315.592)	227.961.871
- Tiền lãi vay đã trả	14	(10.578.495.129)	(5.022.804.375)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(4.708.787.534)	(9.278.201.147)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**	**(4.488.820.777)**	**11.700.433.370**
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	-	(6.592.890.931)
2. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(6.000.000.000)	-
3. Tiền thu lãi cho vay	27	25.074.016	4.946.170
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**	**(5.974.925.984)**	**(6.587.944.761)**
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	50.000.150.000	-
2. Tiền thu từ đi vay	33	50.000.000.000	40.000.000.000
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(63.610.800.000)	(46.197.850.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**	**36.389.350.000**	**(6.197.850.000)**
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	**50**	**25.925.603.239**	**(1.085.361.391)**
Tiền và tương đương tiền đầu năm	**60**	**4.603.604.422**	**6.924.278.313**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(708.439.291)	(1.235.312.500)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	**70**	**29.820.768.370**	**4.603.604.422**

Người lập biểu/ Kế toán trưởng

Trần Vũ Yến Linh

Ngày 22 tháng 03 năm 2023

Chủ tịch Hội đồng quản trị

M.S.D.N: 0315118069 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL TANKER - Q. TÂN BÌNH - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Tiến Dũng